

Bản án số: 33/2020/HS-ST
Ngày 24/4/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYỀN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lại Hiệp Phong.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị ThA Vân;

Bà Đặng Thị Mỹ Hương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Thành Thái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L X, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn ThA Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố L X xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 03 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Trường A, sinh năm 1983; tại thành phố L X, tỉnh An Giang; nơi cư trú: tổ 18, , ấp H L 3, thị trấn A C, huyện C T, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn): 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: đạo phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Trường Th, sinh năm 1957 và bà Phú Thị H sinh năm 1957; bị cáo chưa có vợ con; nhân thân: Từ nhỏ đến lớn sống chung với cha mẹ tại phường B K, thành phố L X. Tháng 7 năm 2018 chuyển đến tổ 18, , ấp H L 3, thị trấn A C, huyện C T, tỉnh An Giang sinh sống. Ngày 05 tháng 11 năm 2003, bị Tòa án nhân dân thị xã C Đ (nay là thành phố C Đ), tỉnh An Giang xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, đến ngày 17 tháng 4 năm 2004 chấp hành xong bản án;

Tiền án:

+ Ngày 06 tháng 5 năm 2016, bị Tòa án nhân dân thành phố L X xử phạt 02 năm tù về tội trộm cắp tài sản, đến ngày 26 tháng 12 năm 2017 chấp hành xong hình phạt tù.

+ Ngày 05 tháng 7 năm 2018, bị Tòa án nhân dân thành phố L X xử phạt 01 năm tù về tội trộm cắp tài sản (chiếm đoạt tài sản trị giá 559.000đồng), đến ngày 27 tháng 3 năm 2019 chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 18 tháng 12 năm 2019 đến nay, có mặt.

- *Bị hại*: Ông Trần Minh D, sinh năm 1981; địa chỉ: số 153, đường L H, khóm B K5, phường B K, thành phố L X, tỉnh An Giang, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 18 tháng 12 năm 2019, Trường A trèo qua hàng rào vào sân nhà anh Trần Minh D tại số 153, đường L H, khóm B K5, phường B K, thành phố L X lấy trộm: 01 túi vải, bên trong có 03 cây cần câu cá; 01 ba lô vải đen hiệu A, 01 con gà trống. Sau đó, Trường A điều khiển xe đạp chở những tài sản trên đến khu vực phường B Đ, thành phố L X thì bị Công an phường B Đ trên đường tuần tra giữ gìn an ninh, trật tự phát hiện mời về Công an phường làm việc. Tại đây, Trường A khai nhận như nêu trên.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 con gà trống, 02 cây cần câu tay, 01 cây cần câu máy, 01 ba lô vải đen hiệu A, 01 túi đựng dụng cụ câu cá, 01 xe đạp màu trắng, 01 cây kim, 01 cây đèn pin.

* Kết luận về việc xác định giá trị tài sản số 335/KLHD ngày 18 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố L X, xác định: 01 con gà trống, trọng lượng 2,5kg; 02 cây cần câu tay, 01 cây cần câu máy, 01 ba lô vải đen hiệu A, 01 túi đựng dụng cụ câu cá, tổng trị giá 765.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 29/CT-VKS ngày 24 tháng 02 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố L X đã truy tố bị cáo Lê Trường A về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố. Bị cáo không có ý kiến tranh luận, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Kiểm sát viên trình bày lời luận tội: Giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 01 năm – 01 năm 06 tháng tù. Đồng thời, đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tra tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố L X, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân

dân thành phố L X, Kiểm sát viên được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được pháp luật tố tụng hình sự quy định. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo, bị cáo Lê Trường A khai nhận lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của bị hại nên bị cáo đã lén lút trèo qua hàng rào vào sân nhà của bị hại để lấy trộm: 01 túi vải, bên trong có 03 cây cần câu cá; 01 ba lô vải đen hiệu A, 01 con gà trống.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo ở giai đoạn điều tra, truy tố và phù hợp với lời khai của bị hại.

Kết luận về việc xác định giá trị tài sản số 335/KLHD ngày 18 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố L X, xác định: 01 con gà trống, trọng lượng 2,5kg; 02 cây cần câu tay, 01 cây cần câu máy, 01 ba lô vải đen hiệu A, 01 túi đựng dụng cụ câu cá, tổng trị giá 765.000 đồng.

Từ các chứng cứ trên, có cơ sở xác định, khi phát hiện sơ hở trong quản lý tài sản, bị cáo đã lén lút trèo qua hàng rào vào sân nhà của bị hại để lấy trộm tài sản, giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 765.000 đồng.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo đã từng bị kết án về “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm nên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Cho nên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L X truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay và lời buộc tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L X tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, quyền sở hữu là một trong những quyền thiêng liêng gắn với mỗi cá nhân, được pháp luật ghi nhận và bảo vệ. Những ai xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác, đáp ứng quy định của pháp luật hình sự sẽ bị áp dụng chế tài nghiêm khắc nhất là hình phạt.

Bị cáo đang ở tuổi lao động, đáng lẽ phải cố gắng lao động để tạo thu nhập chính đáng nuôi sống bản thân, gia đình nhưng vì hám lợi, bị cáo đã chiếm đoạt tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu của ông D mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đầu thú, phạm tội gây thiệt hại không lớn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách

nhiệm hình sự được quy định tại các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét, giám nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) chiếc xe đạp màu trắng, đã qua sử dụng, là phương tiện phạm tội, vật có giá trị chứng minh tội phạm, người phạm tội. Xét, tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với 01 (một) cây kim đã qua sử dụng; 01 (một) cây đèn pin, các vật dụng này là phương tiện phạm tội, vật có giá trị chứng minh tội phạm, người phạm tội và không còn giá trị sử dụng. Xét, tịch thu tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự: không đề cập giải quyết.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Lê Trường A phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Xử phạt: Lê Trường A: 01 (Một) năm tù;

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính kể từ ngày 18/12/2019.

2. Về trách nhiệm dân sự: không đề cập giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) chiếc xe đạp màu trắng, đã qua sử dụng.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) cây kim đã qua sử dụng; 01 (một) cây đèn pin.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/02/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L X với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L X).

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Lê Trường A phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo Lê Trường A có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Thời hạn kháng cáo của bị hại ông D là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Long Xuyên;
- VKSND tỉnh An Giang;
- TAND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp;
- Nhà Tạm giữ Công an TP. Long Xuyên;
- CQTHAHS Công an TP. Long Xuyên;
- CQĐT Công an TP. Long Xuyên;
- Chi cục THADS TP. Long Xuyên;
- Bộ phận THA Tòa án;
- UBND cấp xã nơi BC cư trú;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lại Hiệp Phong